

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HSPT
Ngày: 31 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Bà Đỗ Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2019/HSPT ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Lưu Sỹ Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo Lưu Sỹ Q sinh ngày 24/09/1992 tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa. nơi cư trú: thôn Y, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nhân viên công ty cổ phần tập đoàn H1; trình độ học vấn: lớp 12/12; con ông Lưu Văn L và bà Trương Thị N; vợ là chị Phạm Thùy L1; có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 23/12/2018 sau chuyển tạm giam; ngày 22/01/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Sỹ Q có giấy phép lái xe hợp lệ hạng A1 và hạng C. Vào khoảng 17 giờ ngày 22/12/2018, Q cùng các bạn đều là bạn cùng nhân viên Công ty H1 Thái Bình

gồm: Nguyễn Việt T1, Nguyễn Thanh C, Bùi Quang D, Phạm Văn C1, Nguyễn Thanh H2, Nguyễn Ngọc H3 rủ nhau đến huyện Thái Thụy chơi.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh H2 tự ý lấy xe ô tô hiệu Toyota Innova 08 chỗ biển kiểm soát 30F-145.73 của công ty đang để ở trụ sở công ty (địa chỉ: ngã tư G, xã Đ, thành phố Thái Bình) đi đến chi nhánh H1 Đ2 (địa chỉ thôn K, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình) để chở mọi người đi liên hoan tại xã T2, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Quá trình liên hoan ăn uống H2 và một số người khác có sử dụng bia, rượu; riêng Q không sử dụng do bản thân không biết uống. Sau khi ăn uống xong, cả nhóm rủ nhau về huyện Hưng Hà để hát karaoke. Vì thấy H2 có sử dụng rượu không thể lái xe nên Q đã chủ động điều khiển xe thay H2 chở mọi người từ xã T2, huyện Thái Thụy về huyện Hưng Hà. Khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, khi Q điều khiển xe đi đến quốc lộ 39 thuộc khu vực thôn T3, xã M, huyện Đ2 thì xảy ra tai nạn.

Tại đoạn đường này, đường thẳng, mặt đường được rải nhựa áp phan bằng phẳng, chia làm 02 phần đường ngược chiều nhau, mỗi phần có 02 làn đường, 01 làn dành cho xe thô sơ và 01 làn dành cho xe cơ giới. Hiện trường được tính theo chiều Đông Hưng đi Hưng Hà. Làn đường dành cho xe thô sơ rộng 1,9m, tiếp đến là lề đất soãi rộng đo 4,0m độ soãi thấp hơn mặt đường đo 1,3m tiếp giáp là sông. Làn đường cơ giới bên phải rộng 3,3m, làn đường cơ giới bên trái rộng 3,35m, làn đường dành cho xe thô sơ bên trái rộng 1,8m; Bên phải có biển giao nhau với đường không ưu tiên cách tâm trục đường nhánh đi vào UBND xã M 64,3m. Phân chia giữa hai phần đường ngược chiều là vạch sơn đứt quãng màu trắng rộng đo 0,15m. Phân chia giữa làn thô sơ và làn cơ giới là vạch sơn liền đơn màu trắng rộng đo 0,2m. Lúc này, Q điều khiển với tốc độ khoảng 80km/h và đi ở làn đường dành cho xe cơ giới theo hướng Đông Hưng đi Hưng Hà. Q quan sát thấy cùng chiều phía trước cách xe ô tô của Q khoảng 50m có một xe mô tô biển kiểm soát 17B6-yyy.yy của anh Trần Văn T4 sinh năm 1991, trú tại thôn T5, xã M, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình ở làn đường dành cho xe thô sơ với tốc độ khoảng 25-30 km/h và đang bật đèn xi nhan bên trái để chuyển hướng sang bên trái đường. Do nghĩ rằng mình sẽ đi qua xe T4 trước khi T4 sang đường và không xảy ra tai nạn nên Q không giảm tốc độ, tuy nhiên khi còn cách xe mô tô của T4 khoảng 2-3m thì T4 điều khiển xe sang giữa làn đường xe cơ giới. Q đánh lái sang trái để tránh, đồng thời bóp còi nhưng do xe ô tô đi với tốc độ cao khoảng cách quá gần khiến phần đầu xe ô tô gồm ba đèn xóc, cụm đèn pha, đèn xi nhan và má lốp ngoài bánh trước va chạm với cụm định vị gần càng sau bên trái xe mô tô của T4 đẩy xa T4 lên phía trước và đổ nghiêng thành trái, trượt trên mặt đường 19,7m. Anh T4 bị hất văng ra khỏi xe và ngã vào mé đường bên phải nhưng không bị thương tích gì. Sau khi va chạm với xe của anh T4, xe ô tô của Q bị thủng lốp trước bên phải, xe mất lái xiên vào bên phải đường theo chiều đi rồi lao xuống lề đất ở mé bờ sông. Phần đầu xe bên phải ô tô đâm vào gốc cây bạch đàn, trục bánh trước bên trái đâm vào cột

mốc bên phải đường khiến xe bị lật nghiêng thành phải hướng vuông góc với mặt đường.

Hậu quả: Những người ngồi trên xe ô tô gồm anh C và anh T1 chết tại chỗ; anh D, anh C1, anh H2 và anh H3 bị thương được người dân đưa đi cấp cứu. Anh T4 bị xây sát nhẹ.

Xe ô tô Toyota Innova 08 chỗ biển kiểm soát 30F-xxx.xx của Công ty cổ phần tập đoàn H1 bị hư hỏng nặng.

Sau khi xảy ra sự việc, Q đã đến cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đầu thú, phối hợp với cơ quan điều tra cứu người bị nạn, thử nồng độ cồn kết quả Q không có nồng độ cồn trong hơi thở.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 189/PY/PC09 ngày 26/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: anh Nguyễn Thanh C bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng trán, vỡ xương gò má phải, gãy xương chính mũi, gãy xương hàm trên và xương hàm dưới, gãy xương đùi bên phải. Nạn nhân Nguyễn Thanh C chết do chấn thương sọ não và sốc đa chấn thương.

Tại bản án kết luận giám định pháp y tử thi số 190/PY/PC09 ngày 26/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: Anh Nguyễn Việt T1 bị đa chấn thương vùng mặt, cổ và tay do tai nạn giao thông làm gãy đốt sống cổ số 2, đứt tủy. Nạn nhân Nguyễn Việt T1 chết do đứt tủy sống vùng cổ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 51 ngày 22/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng kết luận: 01 xe ô tô loại xe 8 chỗ ngồi nhãn hiệu Toyota, số loại Innova E TGN140L-MUMSKU, số máy 1TR388242, số khung RL4JW8EM7H3233589, sơn màu bạc, sản xuất năm 2017, biển kiểm soát 30F-xxx.xx. Sau tai nạn bị thiệt hại 435.810.000 đồng (*bốn trăm ba lăm triệu tám trăm mười nghìn đồng*)

Xe mô tô biển kiểm soát 17B6-yyy.yy nhãn hiệu Yamaha Exciter của anh Trần Văn T4 bị hư hỏng nhẹ, anh T4 từ chối định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô, không yêu cầu bồi thường thiệt hại do xe bị hư hỏng.

Các anh Bùi Quang D, Phạm Văn C1, Nguyễn Ngọc H3, Trần Văn T4, Nguyễn Thanh H2 mặc dù đã được cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định về thương tích nhưng đều có đơn từ chối giám định thương tích và trình bày tuy có bị thương sau tai nạn nhưng thương tích nhẹ và đã phục hồi hoàn toàn nên không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường bất cứ khoản nào.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình anh Nguyễn Thanh C số tiền là 25.000.000 đồng (*hai mươi lăm triệu đồng*); bồi thường cho gia đình người bị hại anh Nguyễn Việt T1 số tiền là 150.000.000 đồng (*một trăm năm mươi triệu đồng*); bồi thường cho anh Nguyễn

Thanh H2 số tiền 25.000.000 đồng (*hai mươi lăm triệu đồng*). Đại diện gia đình các bị hại và anh H2 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần bồi thường.

Đại diện Công ty cổ phần Tập đoàn H1 đã thỏa thuận với bị cáo Q về việc bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô biển kiểm soát 30F-xxx.xx nhãn hiệu Toyota Innova, Công ty không yêu cầu Tòa án giải quyết việc bồi thường trong vụ án này và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tuyên bố bị cáo Lưu Sỹ Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; tuyên phạt bị cáo Lưu Sỹ Q 02 (*hai*) năm 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án; Được khấu trừ 31 (*ba mươi mốt*) ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 23/12/2018- 22/01/2019).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019 bị cáo Lưu Sỹ Q có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc Tòa án xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo rất hối hận, bị cáo đã cố gắng hết sức vay mượn tiền để kịp thời bồi thường cho gia đình anh C, anh T1, anh H2 và Công ty H1 nên cũng được mọi người thông cảm, tha thứ và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Nay bị cáo tha thiết được Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo vì hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bố đẻ bị bệnh tâm thần, vợ bị cáo đang mang bầu, sắp đến ngày sinh con; chỉ còn một mình bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải lo toan, gánh vác mọi công việc để duy trì cuộc sống cho cả gia đình.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Sỹ Q: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định: khoảng 22 ngày 22/12/2018 tại km 69 + 350 đường 39 thuộc địa phận thôn T3, xã M, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình, bị cáo Q có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30F-xxx.xx nhãn hiệu Toyota Innova chở trên xe các anh Nguyễn Việt T1, Nguyễn Thanh C, Bùi Quang D, Phạm Văn C1, Nguyễn Thanh H2, Nguyễn Ngọc H3 do không làm chủ tốc độ tại nơi có biển cảnh báo nguy hiểm, xe ô tô do bị cáo Q điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 17B6-yyy.yy do anh Trần Văn T4 điều khiển cùng chiều chuyển hướng sang đường, khiến ô tô do Q điều khiển bị thủng lốp, tiếp tục va chạm với cột mốc và cây bên phải đường, lật nghiêng thành phải và lao xuống mé bờ sông bên phải theo chiều đi. Hậu quả: Anh Nguyễn Việt T1, anh Nguyễn Thanh C chết tại hiện trường, xe ô tô biển kiểm soát 30F-xxx.xx nhãn hiệu Toyota Innova bị hư hỏng thiệt hại là 435.810.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 12 Luật an toàn giao thông quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe gây hậu quả làm chết hai người. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lưu Sỹ Q thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng, gây thiệt hại về tính mạng của người bị hại, gây mất mát, đau thương cho gia đình người bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù là phù hợp, đảm bảo được sự nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc vì bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, giáo dục và sửa chữa sai lầm, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 chấp nhận một phần kháng

cáo của bị cáo Lưu Sỹ Q; sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Lưu Sỹ Q.

[5]. Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị sửa nên căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Lưu Sỹ Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

1. Sửa bản án sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Lưu Sỹ Q: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lưu Sỹ Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ 31 (ba mươi một) ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 23/12/2018 đến ngày 22/01/2019).

2. Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lưu Sỹ Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 31/7/2019./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA h.Đông Hưng;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh

